

Số: Đắc Nông, ngày tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận danh sách thí sinh trúng tuyển dụng viên chức sự nghiệp ngành y tế năm 2024 bằng phương thức xét tuyển cạnh tranh

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25 ngày 9 tháng 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức (Nghị định số 115);

Căn cứ Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức (Nghị định số 85);

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 1/VBHN-BNV ngày 08/01/2024 của Bộ Nội vụ về Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2024/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định chính sách thu hút, đãi ngộ và đào tạo phát triển nguồn nhân lực y tế trên địa bàn tỉnh Đắc Nông;

Căn cứ Quyết định số 05/2024/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành quy định phân cấp quản lý bộ máy, vị trí việc làm; cán bộ công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắc Nông;

Căn cứ Quyết định số 201/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ủy quyền quản lý bộ máy, vị trí việc làm; cán bộ công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắc Nông;

Căn cứ Quyết định số 15/2022/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắc Nông về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Đắc Nông;

Căn cứ Kế hoạch số 617/KH-UBND ngày 25/9/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện chính sách thu hút năm 2024 trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết số 08/2024/NQ-HĐND ngày 24/7/2024 của HĐND tỉnh;

Căn cứ Kế hoạch số 198/KH-SYT ngày 01/10/2024 của Sở Y tế tỉnh Đắk Nông về việc tuyển dụng viên chức sự nghiệp ngành y tế năm 2024 bằng phương thức xét tuyển cạnh tranh;

Căn cứ Thông báo số 120/TB-SYT ngày 02/10/2024 về tuyển dụng viên chức sự nghiệp ngành y tế năm 2024 bằng phương thức xét tuyển cạnh tranh;

Căn cứ báo cáo kết quả của Hội đồng tuyển dụng Sở Y tế;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tổ chức cán bộ Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh sách 110 thí sinh trúng tuyển dụng viên chức sự nghiệp ngành y tế năm 2024 bằng phương thức xét tuyển cạnh tranh như sau:

(theo danh sách đính kèm)

Điều 2. Các thí sinh có tên tại Điều 1 hoàn tất các hồ sơ gửi về Sở Y tế trước ngày 20/01/2025 để ban hành quyết định tuyển dụng. Thủ trưởng các đơn vị có trách nhiệm ký hợp đồng làm việc theo quy định (kèm theo Phụ lục).

Giao cho Trưởng phòng Tổ chức cán bộ Sở Y tế tham mưu thực hiện các thủ tục để ban hành quyết định tuyển dụng theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Hội đồng tuyển dụng Sở Y tế; Ban Giám đốc Sở Y tế; Trưởng các phòng chức năng thuộc Sở Y tế; Giám đốc các đơn vị trực thuộc Sở Y tế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nội vụ;
- Thanh tra Sở Nội vụ;
- Phòng PA03 – Công an tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông (xin đăng công khai);
- Ban Giám đốc Sở;
- Ban Giám sát Hội đồng tuyển dụng;
- Các thành viên Hội đồng tuyển dụng;
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh (đăng công khai);
- Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế;
- Các thí sinh trên;
- Lưu: VT, TCCB (S, 3 bản giấy).

GIÁM ĐỐC

Võ Thị Ái Liễu

12	Tạ Thị Cẩm Nhung	Trạm Y tế xã Đắc R'Moan	GN04	1			1995	kinh	Bác sĩ YHCT
13	Lê Thị Thùy Trang	Khoa Lão-Tim mạch	BVT9	4	DTTS		1999	Kinh	BSYK
14	Nông La Xuân Hồng						1998	Nùng	BSYK
15	Nguyễn Hồng Ngân						2000	Kinh	BSYK
16	Nguyễn Văn Khanh						1998	Kinh	BSYK
17	Lê Thị Bích Hằng	Khoa Nội tổng hợp	BVT8	1			1999	Kinh	BSYK
18	K'Đông	Khoa Chấn thương-Bỏng	BVT13	1	DTTS	1982		Mạ	CK1 Chấn thương chỉnh hình
19	Đoàn Thị Thanh Tuyền	Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức	ĐM10	1			1990	Kinh	CK 1 Nội khoa
20	Nguyễn Văn An	Khoa Hồi sức tích cực-Chống độc	BVT6	1		2000		Kinh	BSYK
21	Trương Thị Ánh Nguyệt	Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức	ĐM2	1			1997	Kinh	BSYK
22	Lê Danh Thước	Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức	ĐM11	1		1996		Kinh	BSYK
23	Đình Văn Phúc	Khoa Khám bệnh	BVT3	1		2000		Kinh	BSYK
24	Hoàng Thúy Nga	Khoa Khám bệnh	BVT4	1	DTTS		1996	Tày	BSYK
25	Nguyễn Thuý Trang	Khoa Khám bệnh-Liên chuyên khoa	ĐM12	1			1997	Kinh	BSYK
26	Vũ Ngọc Hải	Khoa Khám bệnh	ĐS8	1		1995		kinh	BSYK

27	Đinh Thị Linh	Khoa Khám-Cấp cru-Liên chuyên khoa	CJ1	1			2000	Kinh	BSYK
28	Võ Nữ Đông Phương	Khoa HSCC Nội- Nhi-Nhiễm	KRO7	1			1999	Kinh	BSYK
29	Phạm Thị Thiên Nga	Khoa HSCC Nội- Nhi-Nhiễm	KRO8	1			1999	Kinh	BSYK
30	Trần Thị Duyên	Khoa Nội - Truyền nhiễm	ĐRL9	2			1998	Kinh	BSYK
31	Nông Thuý Hậu				DTTS		2000	Tày	BSYK
32	Nguyễn Thị Thu Phương	Khoa Nội - Nhi - Nhiễm	ĐS9	1			1999	kinh	BSYK
33	Hồ Hoàng Uyên	Khoa Nội - Nhi - Nhiễm	ĐS10	1			2000	kinh	BSYK
34	Trần Diệu Thùy Linh	Khoa Nội- Nhi-Nhiễm	CJ03	1			2000	kinh	BSYK
35	Nguyễn Hoàng Tiến Đạt	Khoa Nội nhi nhiễm	CJ04	1		2000		Kinh	BSYK
36	Hoàng Thị Thu Hằng	Phòng Kế hoạch- Nghịệp vụ	ĐM1	1	DTTS		2001	Tày	DS đại học
37	Võ Thị Thu Phương	Phòng Kế hoạch - Nghịệp vụ - Dân số	ĐRL2	2			2000	Kinh	Dược sỹ đại học
38	Vũ Thị Toan	Phòng Tổ chức	ĐGL1	1			2000	Kinh	đại học dược
39	Đặng Quốc Tuần	Khoa Dược - TTB - Vật tư Y tế	ĐRL13	1		1985		Kinh	Dược sỹ Đại học
40	Phạm Thị Ngọc Ánh	Khoa Y tế công cộng và Dinh dưỡng - An toàn thực phẩm	ĐRL15	1			1999	Kinh	Dược sỹ Đại học
41	Nguyễn Thị Nữ	Khoa Dược - Vật tư y tế	CDC3	1			1995	Kinh	Đại học dược
42	Vũ Thị Lan Vi	Phòng Kế hoạch – Nghịệp vụ - Dân số và Truyền thông giáo dục sức khoẻ	GN02	1			1997	kinh	Dược sỹ đại học

43	Nguyễn Thị Thu Hằng	Phòng Tổ chức hành chính - Kế toán	ĐRL1	2	Con thương binh		1989	Kinh	Cao đẳng Dược
44	Nguyễn Thị Quỳnh Nhi							1999	Kinh
45	Trần Phương Hạ Uyên	Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế	ĐS7	1			1997	Kinh	ĐH dược
46	Trần Lê Hoàng Ngân	Khoa Dược - TTB - Vật tư Y tế	ĐRL14	1			2001	Kinh	Dược sĩ Đại học
47	Nguyễn Thị Huệ	Khoa Dược - Trang thiết bị - Vật tư y tế	TĐ10	1			1987	Kinh	Cao đẳng dược
48	Nguyễn Thị Huyền Chi	Trạm Y tế xã Nhân Đạo	ĐRL19	1			1999	Kinh	Cao đẳng Dược
49	Lâm Quang Hiếu	Trạm Y tế xã Kiến Thành	ĐRL20	1		1991		Kinh	Cao đẳng Dược
50	Trần Thị Thương Thuyết	Trạm Y tế xã Đạo Nghĩa	ĐRL21	1			1994	Kinh	Cao đẳng Dược
51	Trần Thị Phương	Phòng Tổ chức Hành chính - Kế toán	TĐ1	1			1997	Kinh	Trung cấp kế toán
52	Nguyễn Thị Hà My	Phòng Tổ chức	ĐGL2	1			2002	Kinh	cử nhân kế toán
53	Hàng Seo Thê	Phòng Tổ chức Hành chính - Kế toán	TĐ2	1	DTTS	1985		Mông	Cử nhân luật
54	Nguyễn Duy Thanh	Phòng Tổ chức - Tài chính - Kế hoạch	TTPY 01	1		1991		Kinh	Đại học luật
55	Nguyễn Thị Kim Thanh	Phòng Tổ chức Hành chính - Kế toán	KRO1	1			1991	Kinh	đại học luật
56	Hoàng Thị Hiếu	Phòng KHN	ĐGL4	1	DTTS		1995	Nùng	Cử nhân CNTT
57	Trần Thị Lệ Giang	Khoa Khám bệnh	BVT5	1			1993	Kinh	Cử nhân Điều dưỡng
58	Phan Thị Thuỷ	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ	CDC1	1	Con TB		1996	Kinh	Đại học điều dưỡng
59	Phạm Thị Trà My	Phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Dân số	ĐRL2	2			2001	Kinh	Cử nhân điều dưỡng

60	Thị Uyên	Phòng Điều dưỡng	ĐRL3	1	DTTS		1999	M'Nông	Cử nhân điều dưỡng
61	Nguyễn Hoàng Duyên An	Khoa Hồi sức cấp cứu và Gây mê hồi sức	ĐM3	1			1994	Kinh	Cử nhân điều dưỡng
62	Thị Guyh	Khoa Y tế Công cộng và Dinh dưỡng - An toàn thực phẩm	ĐS12	1	DTTS		2001	MNông	Cử nhân điều dưỡng
63	Mông Thị Mai	Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS	ĐS14	1	DTTS		2000	Nùng	Cử nhân điều dưỡng
64	Nguyễn Thị Thu Nhài	Phòng Dân số - Truyền thông và Giáo dục sức khỏe	ĐS3	1			1987	kinh	Cử nhân điều dưỡng
65	Trần Nhật Hưng	Khoa Ngoại tổng hợp	ĐM5	1		1995		Kinh	Cử nhân điều dưỡng
66	H'Uyên	Khoa Hồi sức tích cực-Chống độc	BVT7	3	DTTS		2002	M'Nông	Cao đẳng Điều dưỡng
67	Hàng Thị So				DTTS		2003	H' Mông	Cao đẳng Điều dưỡng
68	Ngô Thị Kim Anh						1988	Kinh	Cử nhân Điều dưỡng
69	Trương Thị Nga	Trạm Y tế xã Đăk R'Măng	ĐGL17	1			1989	kinh	Đại học điều dưỡng
70	Nguyễn Thị Thắm	Khoa Khám bệnh-Liên chuyên khoa	ĐM4	1			1996	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng - Nha khoa
71	Bùi Thị Anh Thư	Khoa Truyền nhiễm	BVT17	1			2000	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng
72	Nguyễn Đức Duy	Khoa Lão-Tim mạch	BVT10	2		1998		Kinh	Cử nhân Điều dưỡng
73	Võ Tùng Lâm					1997		Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng
74	Hoàng Thị Tuấn Anh	Khoa Chẩn đoán hình ảnh	BVT23	1			1999	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng
75	Vũ Thị Thanh Hoa	Khoa Phẫu thuật-Gây mê hồi sức	BVT18	1			1997	Kinh	Điều dưỡng đại học

76	Lê Thị Kiều	Khoa Nhi	ĐRL4	1			1995	Kinh	Cao đẳng điều dưỡng
77	Thị Viên	Khoa Nội - Truyền nhiễm	ĐRL10	1	DTTS		2000	M'Nông	Cao đẳng điều dưỡng
78	H'Hàng	Khoa Khám – Cấp cứu – Liên chuyên khoa	ĐGL12	1	DTTS		1992	Mạ	cử nhân điều dưỡng
79	Nguyễn Võ Vi Vi	Khoa Khám-Cấp cứu-Liên chuyên khoa	CJ2	1			2003	Kinh	Cao đẳng điều dưỡng
80	Nguyễn Thanh Thảo	Khoa Nội - Nhi - Truyền nhiễm - YHCT&PHCN	TĐ8	1			2002	Kinh	Cử nhân điều dưỡng
81	H'Hương	Khoa Chấn thương-Bỏng	BVT15	3	DTTS		1999	M'Nông	Cao đẳng Điều dưỡng
82	Giang Thị Tuyết						1993	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng
83	Phạm Hà My						2001	Kinh	Cử nhân Điều dưỡng
84	Lê Thị Hải Triều	Khoa Khám - Cấp cứu	ĐRL11	1			1997	Kinh	Cao đẳng điều dưỡng
85	Đình Thị Xuân Đào	Khoa Ngoại tổng hợp	ĐRL5	3			1996	Kinh	Cử nhân điều dưỡng
86	Trần Văn Hùng					1995	Kinh	Cao đẳng điều dưỡng	
87	Nguyễn Văn Tùng					1990	Kinh	Cao đẳng điều dưỡng	
88	Cao Thị Thu Lan	Khoa Ngoại tổng hợp	BVT12	2			1995	Kinh	Cao đẳng Điều dưỡng
89	Triệu Văn Tình	Trạm Y tế xã Quảng Hòa	ĐGL18	1	DTTS	1998		Tày	cao đẳng điều dưỡng
90	Nguyễn Thị Hồng Duyên	Trạm Y tế xã Long Sơn	ĐM9	1			1995	Kinh	cao đẳng điều dưỡng
91	Đặng Nữ Thủy	Trạm Y tế xã Năm N'Jang	ĐS23	1			1994	Kinh	cao đẳng điều dưỡng
92	Dương Thị Đào	Trạm Y tế xã Đắc N'Drung	ĐS20	1			1993	Kinh	cao đẳng điều dưỡng
93	H Sang	Trạm Y tế xã Trường Xuân	ĐS24	1	DTTS		1999	MNông	cao đẳng điều dưỡng

94	Nguyễn Thị Xuân	Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản	ĐRL6	2			1994	Kinh	Cao đẳng hộ sinh
95	Thị Tâm				DTTS		1999	M'Nông	Cao đẳng hộ sinh
96	Lãnh Thị Đào	Trạm Y tế xã Đăk Wil	CJ09	1	DTTS		1993	Nùng	Cao đẳng hộ sinh
97	Nguyễn Thị Thuý	Trạm Y tế thị trấn Đức An	ĐS15	1			1993	kinh	Cao đẳng hộ sinh
98	Trần Thị Ngọc Bích	Trạm Y tế xã Đăk Rla	ĐM7	1			1993	Kinh	Trung cấp YHCT
99	Văn Thị Yên	Trạm Y tế xã Đức Xuyên	KRO3	1			1989	Kinh	Trung cấp YHCT
100	Lý Văn Minh	Trạm Y tế xã Đăk DRô	KRO2	1	DTTS	1991		Dao	Trung cấp YHCT
101	Vũ Thị Thuý	Trạm Y tế xã Đăk N'Drung	ĐS19	1			1993	kinh	Trung cấp YHCT
102	Hồ Thị Hoà	Khoa Y học cổ truyền và phục hồi chức năng	ĐGL9	1			1987	Kinh	cao đẳng phục hồi chức năng
103	Hoàng Trung Kiên	Khoa Y học cổ truyền	BVT19	1	Hoàn thành nghĩa vụ CAND	1997		Kinh	Cử nhân kỹ thuật phục hồi chức năng
104	Đoàn Thị Xuân Máy	Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	ĐS6	1			2001	kinh	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học
105	Nguyễn Thị Diễm Linh	Khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	ĐRL7 (NNCN15)	2			1998	Kinh	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học
106	Thị Tinh				DTTS		1998	M'Nông	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm y học
107	Nguyễn Thị Cẩm Thạch	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	ĐRL16	1			2001	Kinh	Đại học xét nghiệm y học
108	Lê Thị Tâm An	Trạm Y tế xã Đăk Gắn	ĐM8	1			1993	Kinh	YSDK

109	Phan Trung Đức	Trạm Y tế xã Năm Njang	ĐS21	1	Quân nhân xuất ngũ	1993		Kinh	YSDK
110	Nguyễn Thị Phương Trang	TYT xã Quảng Tâm	TĐ12				1999	Kinh	Y sĩ

Tổng số thí sinh trúng tuyển là: **110**

PHỤ LỤC HỒ SƠ TUYỂN DỤNG

Trích theo Văn bản hợp nhất số 1/VBHN-BNV ngày 08/01/2024 của Bộ Nội vụ

“Điều 17. Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo kết quả trúng tuyển, người trúng tuyển phải hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, bao gồm:

a) Bản sao văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của vị trí việc làm dự tuyển, chứng nhận đối tượng ưu tiên (nếu có);

Trường hợp có một trong các văn bằng, chứng chỉ quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định này thì được sử dụng thay thế chứng chỉ ngoại ngữ.

b) Phiếu lý lịch tư pháp số 1 do cơ quan có thẩm quyền cấp.

2. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển.

Trường hợp người đăng ký dự tuyển có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng thông báo công khai trên trang thông tin điện tử hoặc Cổng thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

Điều 18. Ký kết hợp đồng làm việc và nhận việc

1. Chậm nhất 15 ngày kể từ ngày người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng, người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ra quyết định tuyển dụng, đồng thời gửi quyết định tới người trúng tuyển theo địa chỉ đã đăng ký và đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức để biết, thực hiện việc ký hợp đồng làm việc với viên chức. 2. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được quyết định tuyển dụng, người được tuyển dụng viên chức phải đến đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức để ký hợp đồng làm việc và nhận việc, trừ trường hợp quyết định tuyển dụng quy định thời hạn khác hoặc được cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức đồng ý gia hạn. 3. Trường hợp người được tuyển dụng viên chức không đến ký hợp đồng làm việc và nhận việc trong thời hạn quy định tại khoản 2 Điều này thì người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập sử dụng viên chức đề nghị cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức hủy bỏ quyết định tuyển dụng”.